

Bản án số: 83/2023/HS-ST  
Ngày: 15 - 9 - 2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Trung Kiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Ngọc Phán - Hiệu trưởng Trường THCS xã Hải Đông, huyện Hải Hậu;

Ông Nguyễn Văn Hóa - Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Hải Hậu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1. Lê H**, sinh ngày 01/8/2004; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 15, xã HT, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Anh T, sinh năm 1978 (đã chết) và con bà Phạm Thị T, sinh năm 1987; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là thứ nhất; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2023 đến ngày 14/6/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”. Có mặt.

**2. Nguyễn Văn T**, sinh ngày 23/5/2005; nơi sinh và nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1973 và con bà Bùi Thị T, sinh năm 1976; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là thứ hai; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 15/4/2023 đến ngày 24/4/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cầm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

**3. Đỗ Khánh H1**, sinh ngày 26/01/2007; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 14, xã HA, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 10/12;

quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Văn T, sinh năm 1963 và con bà Phạm Thị B, sinh năm 1964; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là thứ ba; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 15/4/2023 đến ngày 24/4/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

**4. Vũ Văn T1**, sinh ngày 25/02/2005; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm T, xã HB, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Văn Q, sinh năm 1973 và con bà Trần Thị H, sinh năm 1975; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là thứ hai; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2023 đến ngày 14/6/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”. Có mặt.

**5. Trần Quốc K**, sinh ngày 21/5/2005; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm Đ, xã HB, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; con ông Trần Văn H, sinh năm 1969 và con bà Ngô Thị H, sinh năm 1980; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là thứ hai; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 15/4/2023 đến ngày 24/4/2023 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đỗ K HI*: Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1963; địa chỉ: Xóm 14, xã HA, huyện H, tỉnh Nam Định; là bố bị cáo. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đỗ K HI*: Ông Nguyễn Hoài Thanh – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định. Có đơn xin xét xử mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T*: Bà Đặng Thị Anh Thư – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc K*: Bà Trần Thị Thuỷ – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Trần Văn H, sinh năm 1969; địa chỉ: Xóm Đ, xã HB, huyện H, tỉnh Nam Định. Có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Ông Vũ Văn G, sinh năm 1973; vắng mặt.
2. Anh Lê Đức S, sinh ngày 15/4/2006; có mặt.
3. Anh Vũ Tuấn H, sinh năm 1998; vắng mặt.
4. Ông Lê Hồng T, sinh năm 1955; vắng mặt.
5. Anh Ngô Văn T, sinh năm 1991; vắng mặt.
6. Anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1998; vắng mặt.
7. Ông Đoàn Quang V, sinh năm 1961; vắng mặt.
8. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; vắng mặt.

9. Chị Nguyễn Cẩm M, sinh ngày 24/9/2006; vắng mặt.

10. Anh Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1983; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 14/4/2023, Đỗ K H1, Nguyễn Văn T, Trần Quốc K, Vũ Văn T1, Lê H và Phạm Hải N, sinh năm 2008, trú tại xã HP đều là học sinh của Trung tâm giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp huyện H cùng ngồi ăn uống tại quán “H” ở xóm 3, xã HP, huyện H do anh Ngô Văn T, sinh năm 1991, trú tại xóm 6, xã HL, huyện H làm chủ. Trong quá trình ăn uống, T nói với cả nhóm “Sau khi ăn uống xong đi đánh dạo tý” nghĩa là sau khi ăn uống xong sẽ đi trên đường, nếu gặp nhóm thanh niên nào “nhìn đều” thì đánh gây thương tích. H, H1, K, T1, N đồng ý. Khi đi vệ sinh qua khu vực để vỏ chai bia của quán, H1 bảo N “Vào lấy mấy vỏ chai bia bỏ ra giỏ xe để tý đi đánh dạo”, N đồng ý và lấy 03 vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger bằng thủy tinh bỏ vào giỏ xe đạp điện của H1. Khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống xong, N lấy xe đạp điện của H1 đi về nhà trước. Thấy vậy, H1 cầm 03 vỏ chai bia mà N để ở giỏ xe của H1 trước đó rồi lên ngồi phía sau xe mô tô biển kiểm soát 18F1 - 310.24 do K điều khiển đi trước; H điều khiển xe đạp điện chở T; T1 điều khiển xe đạp điện một mình đi phía sau. Cả nhóm đi theo quốc lộ 37B đến bờ hồ phía trước Ủy ban nhân dân huyện Hải Hậu thuộc tổ dân phố số 5, thị trấn Y, huyện H, đi quanh bờ hồ một vòng mục đích tìm nhóm thanh niên khác để đánh gây thương tích nH1 không gặp ai nên cả nhóm di chuyển theo trục đường quốc lộ 37B về hướng xã HA, huyện H. Khi đi đến phía trước quán H ở xóm 3, xã HP thì K thấy xe mô tô biển kiểm soát 18H1 - 498.07 do anh Lê Đức S, sinh ngày 15/4/2006, trú tại xóm 18, xã HT, huyện H điều khiển phía sau chở anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1998 và Vũ Tuấn H, sinh năm 1998 đều trú tại xóm Chùa, xã HP, huyện H đi ngược chiều. Thấy anh S, anh L và anh Hiệp quay sang nhìn thì H1 nói với K “Quay lại, có thằng nhìn đều”. K liền điều khiển xe quay lại đuổi theo xe máy của anh S. Đến cổng chào xã HP xe của K, H1 vượt lên đi song song với xe của anh S, thì H1 quay sang chửi “Chúng mày thích đánh nhau không”. Do hoảng sợ, anh S điều khiển xe quay đầu xe bỏ chạy về hướng xã HA thì bị nhóm của K, H1, H, T, T1 điều khiển xe đuổi theo phía sau và la hét yêu cầu nhóm của anh S đứng lại. Khi đuổi được 300m trên đường quốc lộ 37B đến trước cổng Ban chỉ huy quân sự huyện Hải Hậu thuộc xóm 4, xã HP thì K chở H1 đuổi kịp chiếc xe của anh S. Lúc này, H1 ngồi phía sau dùng tay phải ném 02 vỏ chai bia trúng vào bánh xe phía sau xe của anh S nhưng xe không bị hư hỏng. Do bị tấn công, anh S điều khiển xe chở anh L, H tiếp tục tăng ga chạy được khoảng 300m nữa thì xe mô tô do K điều khiển chở H1 vượt lên phía trước ép xe của anh S dừng lại bên lề đường bên phải. Biết bị tấn công nên khi anh S dừng xe lại, anh H ngồi sau cùng nhảy xuống chạy vào trước cửa nhà ông Đoàn Xuân Vinh, sinh năm 1967, trú tại xóm 4, xã HP ở bên phải đường đứng; anh L xuống xe bỏ chạy vào đường dong gần đó, còn anh S ngồi trên xe dừng bên lề đường. K dừng xe mô tô phía trước xe mô tô của anh S thì H1 xuống xe tiến đến

vị trí anh S, dùng vỏ chai bia Tiger bằng thủy tinh đập 1 cái vào đầu anh S. Cùng lúc này H, T, T1 đuổi đến thấy anh H đang đứng trước cửa gian bếp nhà ông Vinh thì lao đến dùng chân tay đánh anh H, anh H ngồi xồm, hai tay giơ lên ôm lấy đầu. Sau khi đánh anh S, H1 cầm vỏ chai bia Tiger chạy đến cách vị trí H đang ngồi khoảng 01m, tay phải cầm vỏ chai bia đập vào đầu anh H 01 cái thì vỏ chai bia vỡ rơi xuống đất. Lúc này, H, T, T1 không đánh anh H nữa mà chuyển sang dùng chân, tay đánh anh S. Còn K điều khiển xe mô tô đi tìm anh L để đánh nh1 không tìm được. Việc các đối tượng hò hét, đuổi đánh nhau, dùng vỏ chai bia Tiger bằng thủy tinh ném gây náo loạn, làm cho quần chúng nhân dân đang sinh sống dọc hai bên trục đường quốc lộ 37B và khu dân cư ở xóm 4, xã HP hoang mang, nhiều người dân đang ngủ đã phải dậy ra đứng hai bên đường và một số người dân phải vào can ngăn không cho nhóm đối tượng H, T, H1, T1 đánh các anh S, H. Sự việc đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Sau khi được quần chúng nhân dân can ngăn, nhóm của H, T, K, T1, H1 mới dừng lại ra về. Ngày 15/04/2023, Đỗ K H1, Lê H, Nguyễn Văn T, Trần Quốc K, Vũ Văn T1 đến Công an huyện Hải Hậu đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và Trần Quốc K tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu đen bạc, biển kiểm soát 18F1 - 310.24; Lê H tự nguyện giao nộp 01 xe đạp điện, sơn màu đen; Vũ Văn T1 tự nguyện giao nộp 01 xe đạp điện, sơn màu đen.

Hậu quả: Anh Lê Đức S bị sung nề, bị rách da vùng đầu cạnh thái dương trái khoảng 02 cm; Vũ T H bị sung nề, rách da vùng cằm, phải điều trị tại bệnh Viện đa khoa huyện Hải Hậu từ ngày 14/4/2023 đến 17/4/2023. Các bị cáo Lê H, Nguyễn Văn T, Đỗ K H1, Trần Quốc K, Vũ Văn T1 đã tác động gia đình bồi thường số tiền 50.000.000 đồng cho anh Lê Đức S và anh Vũ T H. Đến nay anh S, anh H không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự; anh Ngô Văn T là chủ quán “H” không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường trị giá 03 vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 198 ngày 05/6/2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Lê Đức S là 01%. Cơ chế hình thành vết thương: Do vật có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 197 ngày 05/6/2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Vũ Tuấn H là 01%. Cơ chế hình thành vết thương: Sẹo vùng cằm do vật có góc cạnh tác động trực tiếp gây nên. Sung nề, bầm tím mặt bên trái và sung huyết mắt trái do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Tại bản Cáo trạng số: 81/CT-VKS-HH ngày 11/8/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố các bị cáo Lê H, Nguyễn Văn T, Đỗ Khánh H1, Vũ Văn T1 và Trần Quốc K về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Lê H, Nguyễn Văn T, Đỗ Khánh H1, Vũ Văn T1 và Trần Quốc K phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt Lê H từ 33 tháng đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã HT giám sát giáo dục.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt Vũ Văn T1 từ 30 tháng đến 33 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã HB giám sát giáo dục.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt Đỗ Khánh H1 từ 24 tháng đến 27 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã HA giám sát giáo dục.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Văn T từ 24 tháng đến 27 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Y giám sát giáo dục.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt Trần Quốc K từ 21 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 42 tháng đến 48 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã HB giám sát giáo dục.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; tuyên tịch thu cho tiêu hủy 11 mảnh thủy tinh trong suốt bị vỡ không xác định hình dạng, kích thước. Trả cho ông Trần Văn H chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 18F1-310.24.

*Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa có quan điểm trình bày:* Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với Nguyễn Văn T. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; khi phạm tội là người dưới 18 tuổi nên nhận thức và điều khiển hành vi còn hạn chế; bị cáo đã thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; bị cáo có ông nội và bác ruột là người có công với nước. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất và cho bị cáo được hưởng án treo để tự cải tạo tại địa phương.

*Người bào chữa cho các bị cáo Đỗ Khánh H1 và Trần Quốc K, tại bản luận cứ có quan điểm thống nhất trình bày:* Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; khi phạm tội là người dưới 18 tuổi; các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải; sau

khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất và cho các bị cáo được tự cải tạo tại địa phương.

*Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đỗ Khánh H1 tại phiên tòa đề nghị:* Nhất trí với quan điểm của Viện Kiểm sát và ý kiến của người bào chữa cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng vì bị cáo tuổi còn nhỏ, suy nghĩ bồng bột; gia đình sẽ quan tâm giáo dục bị cáo nghiêm khắc.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng: Các bị cáo không tranh luận gì với quan điểm của Kiểm sát viên; đều thừa nhận lỗi lầm của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được tự cải tạo tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận thực hiện hành vi như cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Tối ngày 14/4/2023, tại quán ăn “H” ở xóm 3, xã HP, huyện H, tỉnh Nam Định; Nguyễn Văn T rủ Lê H, Đỗ K H1, Trần Quốc K, Vũ Văn T1 và Phạm Hải N, sinh năm 2008, trú tại xã HP, huyện Hải Hậu rủ nhau đi trên đường tìm các nhóm thanh niên để đánh dạo, cả nhóm đồng ý. H1 bảo N lấy 3 vỏ chai bia ở quán “H”, sau đó K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18F1 - 310.24 chở H1 cầm theo 3 vỏ chai bia, H điều khiển xe đạp điện chở T, T1 điều khiển xe đạp điện một mình đi vòng quanh bờ hồ huyện Hải Hậu nhưng không gặp ai nên tiếp tục đi trên quốc lộ 37B về hướng xã HA, huyện H. Khi đến phía trước quán H ở xóm 3, xã HP, huyện H thì nhìn thấy xe mô tô biển kiểm soát 18H1 - 498.07 do anh Lê Đức S điều khiển, phía sau chở anh Nguyễn Đức L và Vũ Tuấn H đi ngược chiều. H1 bảo K quay xe lại đuổi đến đến khu vực Ban chỉ huy quân sự huyện Hải Hậu thuộc xóm 4, xã HP, huyện H thì K chở H1 đuổi kịp xe của anh S. H1 ngồi phía sau dùng tay phải ném 02 vỏ chai bia trúng vào bánh xe phía sau xe của anh S. S điều khiển xe chở anh L, H tiếp tục tăng ga bỏ chạy được khoảng 300m thì xe mô tô do K điều khiển chở H1 vượt lên phía trước ép xe của S dừng lại bên lề đường bên phải. Sau đó, H1 dùng vỏ chai bia; T1, T, H dùng tay, chân đánh anh S và anh H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 1%. Quá trình đuổi đánh anh S và anh H, các đối tượng hò

hét, dùng vỏ chai bia Tiger bằng thủy tinh ném làm náo loạn khu dân cư xóm 4, xã HP, huyện H, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến an ninh, trật tự và an toàn nơi công cộng; vi phạm nếp sống văn minh, quy tắc của cuộc sống xã hội, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường ở những nơi công cộng. Do đó hành vi của các bị cáo phải bị xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công từ trước mà do bột phát nên là đồng phạm giản đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Bộ luật Hình sự. Trong đó Nguyễn Văn T là người khởi xướng; Lê H tham gia tích cực; Đỗ Khánh H1 chuẩn bị công cụ và thực hiện hành vi tích cực nhất nên cùng có vai trò số 1. Vũ Văn T1 và Trần Quốc K cùng tham gia nên có vai trò số 2 trong vụ án.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối lỗi; sau khi phạm tội các bị cáo đã ra đầu thú nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra tại thời điểm phạm tội các bị cáo Nguyễn Văn T, Đỗ Khánh H1 và Trần Quốc K đều là người dưới 18 tuổi nên T, H1, K được áp dụng chính sách khoan hồng của pháp luật khi xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại Điều 91 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về áp dụng hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn nên xét các bị cáo đều phạm tội lần đầu; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; nhân thân tốt; tuổi đời còn trẻ; có nơi cư trú rõ ràng; có ý thức sửa chữa lỗi lầm nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục theo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe đạp điện, sơn màu đen thu giữ của bị cáo Lê H là tài sản hợp pháp của ông Lê Hồng T là ông nội bị cáo H; chiếc xe đạp điện, sơn màu đen thu giữ của bị cáo Vũ Văn T1 là tài sản của ông Vũ Văn Q là bố đẻ bị cáo T1. Ông T và ông Q không biết việc H, Tuấn sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu đã trả lại xe cho ông T, ông Q là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18H1-708.64; quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Trần Văn H là bố đẻ bị cáo Trần Quốc K nhưng ông H không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho ông H quản lý sử dụng là phù hợp pháp luật.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 11 mảnh thủy tinh bị vỡ từ vỏ chai bia Tiger thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường ngày 15/4/2023, được đựng trong túi nilon, do không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với hành vi của các bị cáo dùng hung khí đã gây thương tích cho anh Lê Đức S và anh Vũ Tuấn H với tỷ lệ thương tật mỗi người là 1%, đã bị Cơ quan điều tra khởi tố về tội Cố ý gây thương tích. Tuy nhiên quá trình điều tra anh S và anh H đã có đơn xin rút yêu cầu khởi tố nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định đình chỉ điều tra, đình chỉ vụ án đối với các bị cáo là phù hợp pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo Đỗ Khánh H1; người bào chữa cho bị cáo Đỗ Khánh H1 có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với Lê H và Vũ Văn T1.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn T, Đỗ Khánh H1 và Trần Quốc K.

2. Tuyên bố các bị cáo Lê H, Nguyễn Văn T, Đỗ Khánh H1, Vũ Văn T1 và Trần Quốc K phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2.1. Xử phạt bị cáo Lê H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2023 đến ngày 14/6/2023). Giao bị cáo cho UBND xã HT, huyện H, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.2. Xử phạt bị cáo Vũ Văn T1 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2023 đến ngày 14/6/2023). Giao bị cáo cho UBND xã HB, huyện H, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.3. Xử phạt bị cáo Đỗ Khánh H1 27 (Hai mươi bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 (Năm mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 15/4/2023 đến ngày 24/4/2023). Giao bị cáo cho UBND xã HA, huyện H, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.4. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 (Năm mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 15/4/2023 đến ngày 24/4/2023). Giao bị cáo cho

UBND thị trấn Y, huyện H, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.5. Xử phạt bị cáo Trần Quốc K 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 15/4/2023 đến ngày 24/4/2023). Giao bị cáo cho UBND xã HB, huyện H, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” áp dụng đối với các bị cáo Trần Quốc K, Nguyễn Văn T và Đỗ Khánh H1 theo các Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 76, 77, 78 cùng ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” áp dụng đối với bị cáo Lê H và Vũ Văn T1 theo Quyết định bảo lãnh số 13, 14 cùng ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy 11 mảnh thủy tinh bị vỡ từ vỏ chai bia Tiger.

Trả cho ông Trần Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 18F1-310.24.

*(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao vật chứng ngày 14/9/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).*

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Lê H, Vũ Văn T1, Nguyễn Văn T, Đỗ Khánh H1 và Trần Quốc K mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo Đỗ K H1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Khánh H1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- UBND xã HT;
- UBND xã BB;
- UBND thị trấn Y;
- UBND xã HA;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*(Đã ký)*

**Phạm Trung Kiên**